

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2373/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 3065/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 17036/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 12 năm 2024 và trên cơ sở thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Triển khai hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025 đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024.

## 2. Yêu cầu

a) Các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đảm bảo đúng theo quy định. Việc hỗ trợ phải đảm bảo xuất phát từ nhu cầu sản xuất kinh doanh của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; quan tâm hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng nguồn nhân lực cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi để các nguồn nhân lực trẻ có trình độ, sẵn sàng cống hiến, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Trường hợp thực hiện hoạt động hỗ trợ phát hiện thông tin tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung cấp không trung thực, vi phạm các cam kết tại Đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được lựa chọn thụ hưởng chính sách sẽ bị dừng thực hiện chính sách, hoàn trả kinh phí đã hỗ trợ và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

**1. Hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên các khóa đào tạo nâng cao năng lực đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

a) Mục tiêu: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo ở các cơ sở đào tạo trên địa bàn Thành phố đối với những đối tượng có liên quan, phục vụ nhu cầu thiết yếu của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng<sup>1</sup>/01 khóa đào tạo. Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo (26 ngày/01 tháng).

c) Định mức hỗ trợ:

Chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên/01 khóa đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

- Tại vùng I (bao gồm: Quận 1, Quận 3, Quận 4, Quận 5, Quận 6, Quận 7, Quận 8, Quận 10, Quận 11, Quận 12, Bình Thạnh, Tân Phú, Tân Bình, Bình Tân, Phú Nhuận, Gò Vấp; thành phố Thủ Đức; các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): 7.440.000 đồng (= 4.960.000 đồng x 1,5);

- Tại vùng II (huyện Cần Giờ): 6.615.000 đồng (= 4.410.000 đồng x 1,5).

<sup>1</sup> Theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Chi tiền ăn ở cho học viên tham gia khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng bằng hóa đơn, chứng từ lưu trú thực tế nhân số ngày học thực tế khóa đào tạo.

d) Đối tượng áp dụng: Thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ tại các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được đơn vị cử đi tham gia và hoàn thành các khóa đào tạo.

đ) Điều kiện để hỗ trợ: Theo tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ của nhà nước quy định tại Điều 6 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.

e) Hình thức hỗ trợ: Chuyển khoản kinh phí hỗ trợ đến tài khoản cá nhân của thành viên, người lao động đã hoàn thành khóa đào tạo hằng quý (03 tháng/lần).

g) Đơn vị thực hiện: Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã.

h) Quy trình thực hiện: Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.

## **2. Hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố**

a) Mục tiêu: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngay, không cần chờ thời gian đào tạo, bồi dưỡng; tạo nguồn cán bộ có chất lượng làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi hỗ trợ lương hằng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng đối với lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

c) Định mức hỗ trợ: Lao động trẻ làm việc tại các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được hưởng mức hỗ trợ tiền lương như sau:

Tại vùng I (bao gồm: Quận 1, Quận 3, Quận 4, Quận 5, Quận 6, Quận 7, Quận 8, Quận 10, Quận 11, Quận 12, Bình Thạnh, Tân Phú, Tân Bình, Bình Tân, Phú Nhuận, Gò Vấp; thành phố Thủ Đức; các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): 7.440.000 đồng/người/tháng (= 4.960.000 đồng x 1,5).

Tại vùng II (huyện Cần Giờ): 6.615.000 đồng/người/tháng (= 4.410.000 đồng x 1,5).

d) Đối tượng áp dụng: Lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học được hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tuyển dụng về làm việc.

đ) Điều kiện để hỗ trợ

- Theo tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ của nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.

- Lao động trẻ từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi.

e) Số lượng hỗ trợ: Tối đa 02 người/hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

g) Hình thức hỗ trợ: Chuyển khoản kinh phí hỗ trợ đến tài khoản cá nhân của lao động trẻ hằng quý (03 tháng/lần).

h) Đơn vị thực hiện: Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã.

i) Quy trình thực hiện: chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.

### **III. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Thời gian thực hiện Kế hoạch hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên và hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2024-2025.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí hỗ trợ các chính sách nêu trên được thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách Thành phố.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Liên minh Hợp tác xã Thành phố**

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức rà soát, tiến hành kiểm tra, lựa chọn đối tượng đáp ứng hỗ trợ theo quy định Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ, Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố và văn bản khác có liên quan.

*Lưu ý:* Trường hợp trong quá trình thực hiện hỗ trợ phát hiện thông tin tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung cấp không trung thực, vi phạm các cam kết tại Đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được lựa chọn thụ hưởng chính sách sẽ bị dừng thực hiện chính sách, hoàn trả kinh phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật (*Căn cứ khoản 11 Điều 17 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ*).

b) Đăng thông tin tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố và kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố đến tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

c) Tổng hợp và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ, gửi Sở Tài chính cùng với thời điểm xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt theo quy định.

d) Thực hiện công tác chi trả kinh phí hỗ trợ chính sách theo quy định.

đ) Chủ động xây dựng cơ chế theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách; tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ chính sách vào Báo cáo về tình hình phát triển kinh tế tập thể định kỳ 6 tháng/hàng năm gửi Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất của Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Sở Tài chính phối hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí từ ngân sách nhà nước (nguồn chi thường xuyên) hàng năm cho Liên minh Hợp tác xã Thành phố để thực hiện hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp thực hiện hoạt động hỗ trợ phát hiện thông tin tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung cấp không trung thực, vi phạm các cam kết tại Đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Sở Tài chính hướng dẫn Liên minh Hợp tác xã Thành phố về thủ tục, quy trình hoàn trả kinh phí đã hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng.

## **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Thành phố trong công tác thực hiện đào tạo thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc (nếu có) từ Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận, huyện để phối hợp hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố tổng hợp kết quả thực hiện tại báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể định kỳ 6 tháng và hàng năm gửi Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ quan có liên quan.

## **5. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện**

a) Đăng thông tin tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố và kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố đến tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

b) Phối hợp Liên minh Hợp tác xã Thành phố lựa chọn đối tượng đáp ứng hỗ trợ, tham gia xét duyệt hồ sơ hỗ trợ từ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện hỗ trợ.

c) Báo cáo việc thực hiện các quy định có liên quan về chính sách hỗ trợ vào Báo cáo về tình hình phát triển kinh tế tập thể định kỳ 6 tháng và hàng năm gửi về Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

## **6. Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

a) Tự chủ và tự quyết trong cử nhân sự tham gia đào tạo; tuyển dụng lao động trẻ về công tác tại đơn vị; sử dụng kinh phí được cấp đúng mục tiêu, đúng chế độ quy định.

b) Đánh giá định kỳ 6 tháng và hằng năm kết quả thực hiện gửi Liên minh Hợp tác xã Thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận, huyện (*nơi đăng ký thành lập trụ sở chính*).

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại hồ sơ đăng ký nhu cầu hỗ trợ cho cơ quan xét duyệt hỗ trợ. Trường hợp, vi phạm các cam kết tại Đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được lựa chọn thụ hưởng chính sách sẽ bị dừng thực hiện chính sách, hoàn trả kinh phí đã hỗ trợ và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị tổng hợp gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã Thành phố;
- UBND TP Thủ Đức;
- UBND các quận, huyện;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/VT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**

## Phụ lục 1

### QUY TRÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**- Bước 1:** Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện quy trình tại khoản 1; điểm a, b khoản 2; khoản 3 Điều 17 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã, cụ thể:

“1. Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi 01 bộ hồ sơ đăng ký nhu cầu hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ hợp tác có địa chỉ giao dịch, nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.

2. Hồ sơ đăng ký nhu cầu hỗ trợ bao gồm:

a) Đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ trong đó có nội dung cam kết không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật Hợp tác xã, không trong thời gian chấp hành bản án hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Tài liệu, hồ sơ liên quan thể hiện sự phù hợp các tiêu chí thụ hưởng theo quy định tại điểm b, c khoản 1; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 6 Nghị định này. Tài liệu, hồ sơ liên quan này là bản sao; ...

3. Nộp hồ sơ:

a) Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử;

b) Trường hợp tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử”.

**- Bước 2:** Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy trình tại điểm a, b khoản 4 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ:

“4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Chậm nhất sau 10 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về việc tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Trước ngày 31 tháng 5 hằng năm (hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền), tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét và hỗ trợ”.

- **Bước 3:** Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy trình tại điểm a, b khoản 5 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ, cụ thể:

“a) Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã từ Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Cung cấp cho các cơ quan, đơn vị có khả năng, thẩm quyền hỗ trợ khi có yêu cầu hoặc trước ngày 30 tháng 6 hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét hỗ trợ”.

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu hỗ trợ cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã từ Ủy ban nhân dân cấp xã và cung cấp cho Liên minh Hợp tác xã Thành phố.

- **Bước 4:** Liên minh Hợp tác xã Thành phố chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức rà soát, tiến hành kiểm tra, lựa chọn đối tượng đáp ứng hỗ trợ theo quy định.

- **Bước 5:** Trên cơ sở đề nghị của Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Sở Tài chính sẽ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí năm kế hoạch cho Liên minh Hợp tác xã Thành phố.

- **Bước 6:** Trên cơ sở dự toán năm kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, Liên minh Hợp tác xã Thành phố tiến hành công tác giải ngân kinh phí hỗ trợ.

*Lưu ý:*

+ Về hồ sơ đăng ký nhu cầu hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 2373/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Tài liệu, hồ sơ chứng minh: Tại đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ theo Mẫu số 1 Phụ lục các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ, trong đó Mục V quy định:

**“V. TÀI LIỆU KÈM THEO**

*Liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm:*

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 02 năm liên tiếp liền kề hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đối với THT/HTX/LHHTX thành lập dưới 02 năm.

2. Tài liệu khác (nếu có)”.

Ngoài tài liệu bắt buộc theo quy định và tài liệu khác (nếu có) theo tiêu chí tại điểm b khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ và Mục 3 “Thành phần hồ sơ” Phụ lục II Quyết định số 2373/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế



hoạch và Đầu tư; Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp tham khảo, hướng dẫn đối tượng thụ hưởng cung cấp thêm “*Tài liệu khác (nếu có)*” nhằm rút ngắn thời gian, tăng tính chính xác, hiệu quả hơn trong khâu xét duyệt và chi kinh phí hỗ trợ, cụ thể:

➤ Về hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên các khóa đào tạo nâng cao năng lực đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể:

. Các cá nhân được hỗ trợ cung cấp: Căn cước công dân (*Bản sao y*); Số tài khoản ngân hàng của cán bộ được hỗ trợ; Các giấy tờ liên quan đến khóa đào tạo gồm: Thông báo tuyển sinh (*kèm danh sách*), giấy báo nhập học, thông báo đóng học phí (*Bản sao y phiếu thu hoặc biên lai học phí*); Lịch học, Chứng nhận hoàn thành khóa học hoặc bằng cấp, chứng chỉ tương đương do cơ sở tổ chức đào tạo cấp; Chứng từ, hóa đơn điện tử lưu trú thực tế khi tham gia các khóa đào tạo; Văn bản xác nhận của cơ quan, đơn vị tổ chức đào tạo về thời gian (*số ngày*) học thực tế của cán bộ được cử đi tham gia khóa đào tạo.

. Các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung cấp: Hợp đồng lao động giữa hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và cán bộ theo quy định hiện hành; Thông báo kết quả đóng bảo hiểm xã hội đối với cán bộ được hỗ trợ theo từng tháng (*Sao y bản chính*); Công văn hoặc Quyết định của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về việc cử cán bộ tham gia khóa đào tạo phù hợp với nhu cầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

. Các tổ hợp tác cung cấp: Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác có xác nhận của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức nơi tổ hợp tác hoạt động; Hợp đồng hợp tác; Danh sách thành viên tổ hợp tác; Bản sao hoặc bản chính văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một cá nhân hoặc một pháp nhân làm người đại diện tổ hợp tác (*Lưu ý: Tổ hợp tác đề nghị thu hưởng chính sách của Nhà nước thì phải thực hiện thủ tục đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi tổ hợp tác đặt trụ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 65 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*).

➤ Về hỗ trợ lương đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:

. Các cá nhân được hỗ trợ cung cấp: Bằng tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học hoặc sau Đại học (*Bản sao y*) của lao động trẻ; Căn cước công dân (*Bản sao y*) của lao động trẻ; Số tài khoản ngân hàng của lao động trẻ được hỗ trợ, Ảnh chụp trích xuất thông tin đóng bảo hiểm xã hội đối với lao động được hưởng thông qua phần mềm VssID.

. Các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung cấp: Hợp đồng lao động giữa hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và lao động theo quy định hiện hành; Bản thanh toán tiền lương hằng tháng (*Bản chính*), Thông báo kết quả đóng bảo hiểm xã hội đối với lao động được hỗ trợ theo từng tháng (*Sao y bản chính*)/.